TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 07-6-2018
V/v tranh chấp "Ly hôn, nuôi con và công nợ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Chính;

Ông Nguyễn Anh Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tạo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con và công nợ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Võ Phương D, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Lữ Hoài Th, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 3 năm 2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Võ Phương D trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị D, anh Th kết hôn vào tháng 3 năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Lý do xin ly hôn: Từ sau khi kết hôn đã không hạnh phúc vì tính tình không hợp nhau nên thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm. Anh Th đánh chị D nhiều lần, gia đình hai bên hàn gắn nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 06/2016. Khi ly thân không biết mình mang thai, cho nên khi thai nhi được 07 tháng thì chị D quay về nhà chồng, sau đó khoảng hơn 01 tháng thì chị về nhà cha mẹ ruột ở và sinh con cho đến nay. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, nếu hàn gắn cũng không mang lại hạnh.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Lữ Nguyễn Thiện N (nam), sinh ngày 05/4/2017, hiện đang sống cùng chị D, chị D yêu cầu trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và công nợ: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với yêu cầu của anh Th về khoản tiền 10.000.000 đồng, chị D không đồng ý trả lại vì chị không mượn và cũng không nhận để cho vay mà số tiền 10.000.000 đồng anh Th đưa để phụ vào việc sinh con, mua sữa.

** Tại bản tự khai ngày 08 tháng 5 năm 2018 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lữ Hoài Th trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị D kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Thời gian chung sống có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chị D không nghe lời chồng, hành động theo ý thích của mình. Chị D về nhà cha mẹ ruột ở từ tháng 6/2016, sau đó chị D về ở hơn 01 tháng, khi gần ngày sinh con thì anh Th gửi chị D về nhà cha mẹ vợ đợi sinh con xong hai tháng sau rước về. Nhưng sau đó chị D không quay về và xin ly hôn. Đã qua anh Th và gia đình nhiều lần hoà giải và mong chị D về nhưng không có kết quả. Qua yêu cầu xin ly hôn của chị D, anh Th đồng ý.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Lữ Nguyễn Thiện N (nam), sinh ngày 05/4/2017, hiện đang sống cùng chị D. Tuy sống ly thân nhưng anh Th vẫn thường xuyên tới lui để thăm nom con. Khi ly thân, gia đình chị D và chị D thay đổi tên của con chung từ Vĩnh T thành tên Thiện N mà không cho anh Th biết, chuyện này anh Th không đồng ý. Nay chị D yêu cầu nuôi con, vì con còn nhỏ nên anh Th đồng ý giao con cho chị D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con mà sau này anh cũng sẽ lo lắng cho cháu Nhân.

- Về tài sản chung và công nợ: Sau khi chị D sinh con, vào khoảng tháng 4 năm 2017 (âm lịch) anh Th có đưa cho chị D số tiền 10.000.000 đồng để chị D cho vay lấy tiền lãi phụ mua sữa cho con. Nay anh Th yêu cầu chị D có trách nhiệm trả lại cho anh Th 10.000.000 đồng

Tại phiên tòa:

Chị D vẫn giữ nguyên ý kiến xin ly hôn với anh Th, yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Anh Th đồng ý ly hôn, đồng ý giao con cho chị D nuôi, không cấp dưỡng nuôi con, số tiền 10.000.000 đồng không yêu cầu chị D trả lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị D, anh Th có thời gian tìm hiểu và đi đến hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, có lập thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau vào ngày 19/3/2015. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa hai đương sự được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Lý do chị D xin ly hôn là vì quá trình chung sống không hoà hợp, dẫn đến cự cãi, xúc phạm lẫn nhau, cha mẹ hai bên không thuận thảo từ đó cũng không giải quyết được mâu thuẫn. Về phía anh Th nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đồng ý ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa hai đương sự.

[2]. Về nuôi con chung: Có 01 người con chung tên Lữ Nguyễn Thiện N (nam), sinh ngày 05/4/2017, hiện đang sống cùng chị D, hai đương sự thống nhất chị D nuôi con. Vì vậy, chấp nhận sự thoả thuận của hai đương sự về việc chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thiện N.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về công nợ: Tại bản tự khai ngày 08/5/2018, anh Th yêu cầu chị D trả lại 10.000.000 đồng, tại phiên toà anh Th rút lại yêu cầu này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị D phải chịu 300.000 đồng, được đối trừ đã nộp tạm ứng án phí. Anh Th nộp tạm ứng án phí được nhận lại toàn bộ.

[6]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 55, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Võ Phương D ly hôn với anh Lữ Hoài Th.

[2]. Về nuôi con chung: Có 01 người con chung tên Lữ Nguyễn Thiện N (nam), sinh ngày 05/4/2017, hiện đang sống cùng chị D.

Ghi nhận sự thoả thuận giữa hai đương sự về việc nuôi con chung, chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thiện N.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu.

[4]. Về công nợ: Anh Th rút lại yêu cầu đối với chị D về việc thanh toán số tiền 10.000.000 đồng. Nên đình chỉ đối với yêu cầu thanh toán nợ.

[5]. Về án phí:

Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị D phải chịu 300.000 đồng, được đối trừ đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0015858 ngày 28/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn.

Anh Th đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 250.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0015923 ngày 08/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn được nhận lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

[6]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiền